BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CÓNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

2025/TT-BGDÐT CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

DIEN CO.

Hà Nôi, ngày **20** tháng **3** năm 2025

THÔNG TƯ

rigay: 161412025 Quy định về liên kết đào tao giữa cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và cơ sở giáo dục đại học nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ

Căn cứ Luật Giáo duc đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghi đinh số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo duc và Đào tao;

Căn cứ Nghi đinh số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghi đinh số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Theo đề nghi của Vu trưởng Vu Giáo dục Đại học;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về liên kết đào tạo giữa cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và cờ sở giáo dục đại học nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ.

Điều 1. Pham vi điều chính và đối tượng áp dụng

- 1. Thông tư này quy định về tổ chức thực hiện liên kết đào tạo trình độ đại học, thac sĩ và tiến sĩ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục giữa cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và cơ sở giáo dục đại học nước ngoài.
- 2. Thông tư này áp dung đối với cơ sở giáo dục đại học Việt Nam, cơ sở giáo duc đại học nước ngoài thực hiện liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục đại học Viêt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Hình thức liên kết đào tao

1. Liên kết đào tạo trực tiếp được triển khai tối đa 30% tổng khối lượng của chương trình đào tạo thực hiện thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến.

- 2. Liên kết đào tạo trực tuyến bảo đảm trên 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo được thực hiện thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến và chỉ áp dụng đối với trình độ đại học.
- 3. Liên kết đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến bảo đảm từ trên 30% đến 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo được thực hiện thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến và chỉ áp dụng đối với trình độ đại học và trình độ thạc sĩ.

Điều 3. Tuyển sinh

- 1. Chỉ tiêu tuyển sinh liên kết đào tạo với nước ngoài thuộc tổng chỉ tiêu đào tạo hằng năm của cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và được xác định theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- 2. Minh chứng đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ của người học trong tuyển sinh đầu vào là một trong những văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ sau:
- a) Chứng chỉ ngoại ngữ được cấp bởi đơn vị được phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ và được công nhận cấp độ tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- b) Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài được tổ chức thi hợp pháp tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài và đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp độ tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam;
- c) Văn bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài do cơ sở giáo dục đại học Việt Nam cấp, có xác định năng lực ngoại ngữ của người học theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- d) Văn bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp cho người học tốt nghiệp các chương trình đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài.
- 3. Cơ sở giáo dục đại học Việt Nam phối hợp với cơ sở giáo dục đại học nước ngoài quy định chi tiết về kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh và công nhận trúng tuyển; việc tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để người học đạt trình độ ngoại ngữ đầu vào trước khi giảng dạy chính khóa; việc lưu trữ, trách nhiệm và chế tài xử lý vi phạm đối với tập thể, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động tổ chức tuyển sinh và công nhận công nhận trúng tuyển đối với từng chương trình liên kết đào tạo.

Điều 4. Tổ chức giảng dạy và học tập

- 1. Người học theo học tập trung toàn thời gian tại cơ sở giáo dục đại học Việt Nam hoặc tại cơ sở giáo dục đại học nước ngoài theo kế hoạch học tập ban hành trước khi bắt đầu khóa học. Việc tổ chức các lớp học trực tuyến phải tuân thủ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài về ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo trực tuyến.
- 2. Việc tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để người học đạt trình độ ngoại ngữ đầu vào trước khi giảng dạy chính khóa được triển khai trong

thời gian tối đa 12 tháng tính từ thời điểm người học được xác nhận trúng tuyển có điều kiện khi chưa đạt trình độ ngoại ngữ đầu vào của chương trình liên kết đào tao với nước ngoài.

- 3. Cơ sở giáo dục đại học Việt Nam tổ chức hoặc phối hợp với cơ sở giáo dục đại học khác triển khai giảng dạy các môn học bắt buộc cho người học là công dân Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- 4. Kế hoạch giảng dạy; phân công giảng viên, người hướng dẫn đồ án, khóa luận, đề án, luận văn và luận án, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý; tổ chức đăng ký học tập; tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá, công nhận hoàn thành môn học hoặc học phần; hướng dẫn, đánh giá và bảo vệ đồ án, khóa luận, đề án, luận văn, luận án; bảo lưu kết quả học tập; nghỉ học tạm thời, rút ngắn hoặc kéo dài thời gian học tập, buộc thôi học; công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng; xử lý vi phạm và những nội dung liên quan khác trong quá trình tổ chức đào tạo thực hiện theo quy đinh hiện hành của bên cấp bằng và thỏa thuận giữa hai bên.
- 5. Giảng viên đang giảng dạy chương trình đào tạo tương ứng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài chủ trì và chịu trách nhiệm tổ chức giảng dạy không ít hơn 25% tổng khối lượng của chương trình liên kết đào tạo.

Điều 5. Chuyển chương trình và chuyển cơ sở đào tạo

- 1. Người học được chuyển sang chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài khác, chương trình đào tạo trong nước khác cùng trình độ, cùng ngành hoặc cùng lĩnh vực đào tạo nếu đáp ứng những điều kiện sau:
- a) Đang theo học các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài theo hình thức liên kết trực tiếp;
 - b) Không đang trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;
- c) Đủ điều kiện trúng tuyển vào học chương trình, ngành đào tạo cùng năm tuyển sinh dự kiến chuyển đến; bảo đảm đáp ứng thời gian học tập và các quy dịnh khác của bên cấp bằng; được cơ sở giáo dục đại học Việt Nam hoặc các bên liên kết đồng ý tiếp nhận nếu còn đủ năng lực đào tạo.
- 2. Người học được xem xét và công nhận số lượng tín chỉ đã tích lũy nhưng không vượt quá 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo dự kiến chuyển đến hoặc theo quy định của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp bằng.

Điều 6. Văn bằng và chứng nhận tốt nghiệp

- 1. Văn bằng của các chương trình liên kết đào tạo cấp cho người học tốt nghiệp phải bảo đảm đầy đủ quyền lợi như văn bằng cấp cho người học tốt nghiệp chương trình đào tạo tương ứng ở nước sở tại.
- 2. Cơ sở giáo dục đại học Việt Nam cấp cho người học tốt nghiệp chương trình liên kết đào tạo chứng nhận tốt nghiệp (để sử dụng kèm theo văn bằng tốt nghiệp khi có yêu cầu), trong đó ghi rõ thông tin về: tên chương trình liên kết đào tạo, hình thức liên kết đào tạo, thời gian đào tạo ở Việt Nam và ở nước ngoài, trình

độ ngoại ngữ đầu vào của người học theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam, ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập, bậc trình độ đào tạo tham chiếu theo Khung trình độ quốc gia của Việt Nam hoặc hệ thống trình độ, văn bằng tương ứng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài ở nước sở tại.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

- 1. Cơ sở giáo dục đại học Việt Nam
- a) Xây dựng và ban hành quy định về tổ chức và quản lý việc liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Nghị định của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, của Thông tư này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan; bảo đảm minh bạch, thống nhất và liên thông với hệ thống quản lý hoạt động chung của cơ sở.
- b) Tổ chức truyền thông, phổ biến quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài của cơ sở cho người học, cho các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, các cá nhân và tổ chức có liên quan.
- c) Triển khai kế hoạch giám sát, kiểm tra, thanh tra nội bộ việc liên kết đào tạo với nước ngoài của cơ sở; thực hiện chế độ báo cáo, cập nhật thông tin về liên kết đào tạo với nước ngoài vào hệ thống cơ sở dữ liệu về giáo dục đại học (HEM-IS) theo quy định hiện hành.
- d) Hỗ trợ việc công nhận văn bằng cho người học khi có yêu cầu, triển khai những biện pháp bảo đảm quyền lợi của người học và của các bên liên quan.
 - 2. Đại học quốc gia và đại học vùng
- a) Chỉ đạo các cơ sở đào tạo là đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc thực hiện những quy định tại khoản 1 Điều này; tổ chức giám sát, thanh tra, kiểm tra việc liên kết đào tạo với nước ngoài của các đơn vị thành viên và trực thuộc theo thẩm quyền.
- b) Tổng hợp thông tin về hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của các đơn vị thành viên và trực thuộc, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

Điều 8. Điều khoản thi hành

- 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày *65* tháng *5* năm 2025 và thay thế Thông tư số 38/2020/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo hình thức trực tuyến và hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.
- 2. Các chương trình liên kết đào tạo được phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành tiếp tục thực hiện theo quy định đã công bố đến hết thời hạn ghi trong quyết định. Những chương trình liên kết đào tạo được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc gia hạn sau ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục đại học, của Nghị định của Chính phủ quy

định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, của Thông tư này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; giám đốc các đại học, học viện; hiệu trưởng các trường đại học, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- UBVHXH của Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Luu: VT, PC, GDĐH.

